TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2021/HS-ST.
Ngày 19 - 10 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thành Triều.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hoàng Minh;
2. Ông Phan Thanh Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Thùy Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 8; ngày 28 tháng 9 và ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 30/7/2021; quyết định hoãn phiên tòa số: 16/HSST-QĐ ngày 30/8/2021; quyết định hoãn phiên tòa số: 17/HSST-QĐ ngày 28/9/2021đối với các bị cáo:

1. Lê Minh M, sinh ngày .../.../2002 tại tỉnh Đồng Tháp; HKTT và chỗ ở hiện nay: khóm T, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh B (không rõ năm sinh) và bà Lê Thị Hoàng A, sinh năm: 1984; Bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 02/3/2021 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Th áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn; về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 25/QĐ-UBND, thời hạn 03 tháng; tạm đình chỉ thi hành quyết định vào ngày 28/4/2021.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2021, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Trung V (tự K), sinh năm: 1999 tại tỉnh Đồng Tháp; HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công H, (không rõ năm sinh) và bà Nguyễn Thị M, (không rõ năm sinh); Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 02 lần:

Ngày 27/01/2021 bị Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 49/QĐ-UBND, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 18/3/2021.

Ngày 09/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 09/QĐ-TA, thời hạn 12 tháng (chưa chấp hành).

- Bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 06/L-KS ngày 04/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Đào Thanh Tuấn Cảnh E, sinh ngày 22/7/2002 tại tỉnh Đồng Tháp; HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp N, xã T, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Thanh V, sinh năm: 1974 và bà Lê Thị Đ, sinh năm: 1971; Bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ út trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 07/L-KS ngày 04/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**** Người bị hại***:

1. Huỳnh Hoàng O, sinh năm: 1980 (vắng mặt);

Trú tại: khóm T, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1965 (có mặt);

Trú tại: khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Văn Đ, sinh năm: 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: khóm Ph, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

4. Huỳnh Văn Th, sinh năm: 1974 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: ấp B, xã Ph, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan***: Đào Thị Trúc M, sinh năm: 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: ấp C, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Lê Minh M, Nguyễn Trung V, Đào Thanh Tuấn Cảnh E là bạn bè chơi chung và đều không có nghề nghiệp ổn định; từ ngày 09/3/2021 đến ngày 26/4/2021, M cùng V, Cảnh E tham gia thực hiện trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/3/2021, bị cáo V đến nhà bị cáo M chơi, trong lúc nói chuyện thì M rủ V đi trộm tài sản, nên V đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, M chuẩn bị một cây kéo bằng kim loại, một đèn pin và một đoạn kim loại dùng cạy vỏ xe mô tô, rồi cùng với V đến khu vực phía sau nhà chị Huỳnh Hoàng O (cách nhà M khoảng 50m). M phân công V đứng canh nếu có người đến thông báo, còn M thì đẩy cửa sau đột nhập vào nhà chị O tìm tài sản trộm.

Sau khi vào nhà, M quan sát thấy có 02 camera an ninh mắc trên tường đang hoạt động, nên nhặt một can nhựa có sẵn, dùng kéo cắt lấy phần dưới chụp vào hệ thống mắt quan sát của một camera và lấy một chiếc áo thun che kín mắt quan sát của chiếc camera còn lại, rồi vào phòng bên trái lấy trộm âmply nhãn hiệu NANOMAX, model pro-330i, màu đen, công suất 1100Watt. M tiếp tục đi ra gian nhà trước tắt cầu dao điện, dùng đèn pin tìm kiếm tài sản thì phát hiện một bộ lư bằng kim loại màu vàng - đen nên lấy cất giấu vào một cái bao da rắn màu trắng, chuyển tất cả tài sản nêu trên ra bên ngoài cho V. Rồi bị cáo M kêu V mang chiếc âmly cất giấu phía sau nhà chị O, còn M mang bộ lư đến khu vực ấp T, xã T, huyện Ch, tỉnh An Giang cầm cho chị Đào Thị Trúc M, sinh năm: 1990 – tại ấp C, xã B, huyện Th với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời hạn một tháng với lãi suất là 100.000đ/tháng.

Sau đó, M về nhà lấy âmly mang đến đường Trần Thị Nh, thuộc khóm T, thị trấn Th cất giấu dưới gốc cây chuối. Sáng hôm sau, M chia cho V số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), số tiền còn lại M tiêu xài hết. Đối với chị O khi phát hiện mất tài sản, xem lại camera nghi vấn M là người thực hiện nên trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th điều tra làm rõ; đồng thời, gặp M để hỏi nhưng M không thừa nhận.

Đến khoảng 07 giờ 30 ngày 13/3/2021 (ba ngày sau), M đến nhà chị O thừa nhận hành vi lấy trộm bộ lư và âmply nêu trên, chị O đưa cho M số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để M đến gặp chị M chuộc lại bộ lư với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), còn lại 1.000.000đ M tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, M mang bộ lư và âmply đến nhà trả lại cho chị O, chị O mang tang vật nêu trên giao nộp Cơ quan điều tra để xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HD ngày 23/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th kết luận: 01 bộ lư bằng kim loại màu vàng-đen trị giá 8.500.000đ; 01 âmply nhãn hiệu NANOMAX, model

pro-330i, màu đen, công suất 1100Watt trị giá 700.000đ. Tổng trị giá tài sản là 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số: 305/KL-KTHS ngày 23/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận 02 ảnh dấu vân tay thu tại hiện trường ký hiệu A1, A2 với dấu vân tay ngón cái phải, cái trái của Lê Minh M, là do cùng một người in ra.

Ngày 06/4/2021 bị cáo M và bị cáo V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th ra quyết định khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" và cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian tại ngoại điều tra, bị cáo M tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 24/4/2021 bị cáo M một mình đến nhà của ông Huỳnh Văn Th, sinh năm: 1974 – tại ấp B, xã Ph, huyện T, tỉnh Đồng Tháp lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu WAND biển số 51S3-9211, số máy 150FMG-02223296, số khung CA100-200123296, màu sơn nâu đang dựng trong sân nhà, M sử dụng làm phương tiện đi lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS ngày 01/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu sơn nâu, biển số 51S3-9211, đã qua sử dụng trị giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Ngày 25/4/2021, Đào Thanh Tuấn Cảnh E đến nhà bị cáo M chơi; M rủ Cảnh E đi tìm tài sản lấy trộm, thì Cảnh E đồng ý. Đến khoảng 03 giờ ngày 26/4/2021, M chuẩn bị một túi vải hiệu Glado bên trong chứa 01 kiềm cộng lực 350 bằng kim loại màu đen, tay cầm màu xanh dài 22cm, 01 cây kéo bằng kim loại màu đen dài 28cm, 01 dao bấm bằng kim loại màu trắng hiệu USA dài 18cm, 01 đèn lét đội đầu màu đen, 01tua-víc bằng kim loại màu trắng tay cầm màu vàng dài 22cm, 01 ná thun bằng gỗ và 12 viên đá dùng bắn ná thun, rồi điều khiển xe mô tô biển số 51S3-9211 (xe lấy trộm của ông Huỳnh Văn Th) chở Cảnh E đến khu vực ấp C, xã B, huyện Th phát hiện trại canh vườn của ông Nguyễn Thanh H không khóa cửa, nên M dừng xe và đi vào bên trong lấy trộm một bình xịt có động cơ loại 25 lít, nhãn hiệu Honda được sơn màu đỏ - đen, đưa cho Cảnh E cất giữ.

Tiếp tục quan sát thấy gần đó có trại canh vườn của ông Trần Văn Đ, nên bị cáo M đến và tiếp tục sử dụng tua-víc mở cửa đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy nén có động cơ nhãn hiệu Power spayers, màu đỏ rồi điều khiển xe mô tô chở Cảnh E tẩu thoát. Khi đến khu vực chợ Bình Tấn, thì bị lực lượng Công an xã B tuần tra phát hiện nghi vấn, mời M và Cảnh E về trụ sở Công an làm việc, tại Công an xã B, M và Cảnh E thừa nhận các tài sản nêu trên là do lấy trộm được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐ ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th kết luận: 01 bình xịt máy loại 25 lít, nhãn hiệu Honda được sơn màu đỏ-đen, trị giá 2.500.000đ và 01 máy nén nhãn hiệu Power spayers, được sơn màu đỏ, trị giá 600.000đ; tổng tài sản trị giá là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Minh M, Nguyễn Trung V, Đào Thanh Tuấn Cảnh E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*** Về vật chứng tạm giữ chờ xử lý, gồm**:

- 01 (Một) bộ lư bằng kim loại vàng-đen; 01 âmply nhãn hiệu NANOMAX, model pro-330i, màu đen, công suất 1100Watt; 02 mảnh kính bị vỡ thu tại hiện trường; 01 ổ khóa bị cạy rời; 01 phần dưới cal nhựa và 01 áo thun sọc (tất cả đã qua sử dụng).

Đây là tài sản của chị Huỳnh Hoàng O, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã trao trả lại cho chị O xong.

- 01 (Một) bình xịt máy loại 25 lít, nhãn hiệu Honda được sơn màu đỏ-đen; 01 máy nén nhãn hiệu Power spayers, được sơn màu đỏ (tất cả đã qua sử dụng).

Đây là tài sản của các ông Nguyễn Thanh H và Trần Văn Đ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã trao trả lại cho các ông H, Đ xong.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 51S3-9211, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trao trả cho ông Huỳnh Văn Th xong.

Về công cụ phạm tội: 01 túi vải hiệu Glado bên trong chứa 01 kiềm cộng lực 350 bằng kim loại màu đen, tay cầm màu xanh dài khoảng 22cm, 01cây kéo bằng kim loại màu đen dài 28cm, 01 dao bấm bằng kim loại màu trắng hiệu USA dài 18cm, 01 đèn lét đội đầu màu đen, 01 tua-víc bằng kim loại tay cầm màu vàng dài 22cm, 01 ná thun bằng gỗ, 12 viên đá dùng bắn ná.

*** Về trách nhiệm dân sự**: Quá trình điều tra, các bị hại Huỳnh Hoàng O, Huỳnh Văn Th, Nguyễn Thanh H, Trần Văn Đ đã nhận lại tài sản, không bị hư hỏng; nên các bị hại không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

Riêng đối với số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) chị O đưa cho bị cáo M chuộc lại bộ lư đồng, chị O tự nguyện cho bị cáo M, không có yêu cầu bị cáo M phải trả lại, nên không xem xét giải quyết.

Tại Cáo trạng số: 33/CT-VKSTB ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát huyện Thanh Bình, truy tố các bị cáo Lê Minh M, Nguyễn Trung V, Đào Thanh Tuấn Cảnh E về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo như sau:

1. Bị cáo Lê Minh M từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

2. Bị cáo Nguyễn Trung V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

3. Bị cáo Đào Thanh Tuấn Cảnh E từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không có.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Tòa án tuyên buộc Lê Minh M nộp lại 1.950.000đ, Nguyễn Trung V nộp lại số tiền 50.000đ để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Toà án tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 túi vải hiệu Glado bên trong chứa 01 kiềm cộng lực 350 bằng kim loại màu đen, tay cầm màu xanh dài khoảng 22cm, 01 cây kéo bằng kim loại màu đen dài 28cm, 01 dao bấm bằng kim loại màu trắng hiệu USA dài 18cm, 01 đèn lét đội đầu màu đen, 01 tua-víc bằng kim loại tay cầm màu vàng dài 22cm, 01 ná thun bằng gỗ, 12 viên đá dùng bắn ná.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng; các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Trần Văn Đ, anh Huỳnh Văn Th, chị Đào Thị Trúc M, nhưng anh Đ, anh Th và chị M đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

Đối với chị Huỳnh Hoàng O đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập theo quy định, nhưng chị O vẫn vắng mặt tại phiên tòa; trong quá trình điều tra chị O đã cung cấp lời khai được thể hiện trong hồ sơ vụ án và xác định không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, nên khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ cho công bố lời khai của chị O tại phiên tòa theo quy định. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương nêu trên, là phù hợp theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Minh M, Nguyễn Trung V, Đào Thanh Tuấn Cảnh E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như nội dung cáo trạng đã truy tố; xét thấy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cụ thể như sau:

[2.1] Bị cáo Lê Minh M là người thực hiện hành vi phạm tội với vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo các bị cáo V, Cảnh E thực hiện hành vi trộm tài sản, là người chuẩn bị công cụ, phương tiện thực hiện hành vi trộm

cắp tài sản. Bị cáo là người nghiện ma túy và không có việc làm ổn định, chỉ vì cần tiền tiêu xài cá nhân, mà bị cáo đã trực tiếp có hành vi trộm cắp tài sản của nhiều người để chiếm đoạt tài sản trái pháp luật, tổng giá trị tài sản 13.800.000đ (Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra, hình vi phạm tội của bị cáo M cụ thể như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 09/3/2021 bị cáo V đến nhà bị cáo M chơi thì bị cáo M rủ V đi lấy trộm tài sản và V đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo M chuẩn bị công cụ gồm (một cây kéo bằng kim loại, một đèn pin và một đoạn kim loại dùng cạy vỏ xe mô tô) rồi cùng với V đến khu vực phía sau nhà chị Huỳnh Hoàng O. M phân công V đứng canh nếu có người đến thông báo, còn M thì đột nhập vào nhà chị O, lấy trộm âmply nhãn hiệu NANOMAX, model pro-330i, màu đen, công suất 1100Watt và bộ lư bằng kim loại màu vàng – đen, tổng giá trị 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Sau khi lấy trộm tài sản, M kêu V mang chiếc âmly cất giấu phía sau nhà chị O; còn M mang bộ lư đến ấp T, xã T, huyện Ch, tỉnh An Giang cầm cho chị Đào Thị Trúc M với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời hạn một tháng với lãi suất là 100.000đ/tháng. Sau đó, M quay về phía sau nhà chị O lấy âmly mang đi nơi khác cất giấu; đến sáng hôm sau, M chia cho V số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), số tiền còn lại 1.950.000đ M tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 06/4/2021 các bị cáo M, V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th ra quyết định khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" và cấm đi khỏi nơi cư trú; trong thời gian tại ngoại bị cáo M tiếp tục thực hiện trộm tài sản cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 24/4/2021 bị cáo M một mình đến nhà của ông Huỳnh Văn Th – tại ấp B, xã Ph, huyện T lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu WAND biển số 51S3-9211, số máy 150FMG-02223296, số khung CA100-200123296, màu sơn nâu, đã qua sử dụng trị giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Ngày 25/4/2021 khi bị cáo Cảnh E đến nhà bị cáo M chơi; M rủ Cảnh E đi tìm tài sản lấy trộm, Cảnh E đồng ý. Đến khoảng 03 giờ ngày 26/4/2021, M chuẩn bị một túi vải hiệu Glado bên trong chứa công cụ, rồi điều khiển xe mô tô biển số 51S3-9211 (lấy trộm của ông Th) chở Cảnh E đến khu vực ấp C, xã B, huyện Th phát hiện trại canh vườn của ông Nguyễn Thanh H không khóa cửa, nên M dừng xe và đi vào bên trong lấy trộm một bình xịt có động cơ loại 25 lít, nhãn hiệu Honda được sơn màu đỏ - đen, trị giá 2.500.000đ. Tiếp tục quan sát thấy gần đó có trại canh vườn của ông Trần Văn Đ, nên bị cáo M đến và sử dụng tua-víc mở cửa đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy nén có động cơ nhãn hiệu Power spayers, màu đỏ; trị giá 600.000đ. Tổng giá trị tài sản là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra, bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; và tại phiên tòa bị cáo M được người bị hại (ông H)

xin giảm nhẹ hình phạt tù. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo M phạm tội hai lần trở lên, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo M còn là người có nhân thân không tốt, ngày 02/3/2021 bị Chủ tịch UBND thị trấn Th áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Lê Minh M nộp lại 1.950.000đ, để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Trung V là người thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức giản đơn, bị cáo là người nghiện ma túy và không có việc làm ổn định, chỉ vì cần tiền tiêu xài mà cùng với bị cáo M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 09/3/2021 bị cáo V đến nhà bị cáo M chơi, thì M rủ đi trộm tài sản và V đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày các bị cáo M, V đến khu vực phía sau nhà chị Huỳnh Hoàng O. V đứng canh gác nếu có người đến thông báo cho M hay, còn M thì vào nhà chị O, lấy trộm tài sản gồm: Âmply nhãn hiệu NANOMAX, model pro-330i, màu đen, công suất 1100Watt, trị giá 700.000đ; Bộ lư bằng kim loại màu vàng-đen trị giá 8.500.000đ; tổng trị giá tài sản trộm được là 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Sau khi lấy trộm tài sản, bị cáo V mang chiếc âmly cất giấu phía sau nhà chị O; còn M mang bộ lư đến ấp T, xã T, huyện Ch, tỉnh An Giang cầm cho chị Đào Thị Trúc M với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau đó, M quay về phía sau nhà chị O lấy âmly mang đi nơi khác cất giấu; đến sáng hôm sau, M chia cho V số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) tiêu xài.

Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Nhưng bị cáo V là người có nhân thân không tốt (có 02 tiền sự) cụ thể: ngày 27/01/2021 bị Chủ tịch UBND xã Tân Phú áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong). Ngày 09/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 12 tháng (chưa chấp hành xong).

- Đối với số tiền thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Trung V nộp lại 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 09/QĐ-TA ngày 09/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình đã ban hành quyết định số 02/QĐ-TA ngày 19/7/2021, miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp

dụng biện pháp xử lý hành chính, đối với Nguyễn Trung V kể từ ngày 19/7/2021 theo quy định pháp luật.

[2.3] Bị cáo Đào Thanh Tuấn Cảnh E là người thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức giản đơn, do bị cáo là người không có việc làm ổn định, chỉ vì cần tiền tiêu xài mà cùng với bị cáo M đi tìm tài sản để trộm, cụ thể:

Ngày 25/4/2021 bị cáo Cảnh E đến nhà bị cáo M chơi; M rủ đi tìm tài sản lấy trộm, Cảnh E đồng ý. Đến khoảng 03 giờ ngày 26/4/2021, M chuẩn bị một túi vải hiệu Glado bên trong chứa công cụ để thực hiện hành vi trộm tài sản, rồi dùng xe mô tô biển số 51S3-9211 (lấy trộm của ông Th) chở Cảnh E đến khu vực ấp C, xã B, huyện Th phát hiện trại canh vườn của ông Nguyễn Thanh H không khóa cửa, nên M dừng xe và đi vào bên trong lấy trộm một bình xịt có động cơ loại 25 lít, nhãn hiệu Honda được sơn màu đỏ - đen, đưa cho Cảnh E cất giữ. Tiếp tục quan sát thấy gần đó có trại canh vườn của ông Trần Văn Đ, nên bị cáo M đến và sử dụng tua-víc mở cửa đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy nén có động cơ nhãn hiệu Power spayers, màu đỏ mang ra xe giao cho Cảnh E ôm giữ, rồi cả hai cùng tẩu thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản kết luận: 01 bình xịt máy loại 25 lít, nhãn hiệu Honda được sơn màu đỏ-đen, trị giá 2.500.000đ và 01 máy nén nhãn hiệu Power spayers, được sơn màu đỏ, trị giá 600.000đ; tổng tài sản trị giá là 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có trình độ học vấn thấp (1/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế và tại phiên tòa được người bị hại (ông H) xin giảm nhẹ hình phạt tù. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; về tình tiết tăng nặng: Không có.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo M, V và Cảnh E là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục cho các bị cáo trở thành người có ích cho bản thân, gia đình và xã hội; đồng thời, để phòng ngừa chung trong toàn xã hội, nhất là tình hình tội phạm trộm cắp tài sản hiện nay, trên địa bàn huyện Th nói riêng và tỉnh Đồng Tháp nói chung.

Hành vi của các bị cáo M, V, Cảnh E đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a)……";

[4] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo M, V, Cảnh E hiện nay không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn; do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo bằng hình thức phạt tiền là phù hợp theo quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại đủ tài sản mất trộm, và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm; riêng chị O thì tự nguyện cho bị cáo M số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng), không có yêu cầu bị cáo M trả lại; nên Hội đồng xét xử, không đặt ra để xem xét giải quyết là phù hợp theo quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ các vật chứng như sau: 01 (Một) túi vải hiệu Glado bên trong chứa 01 (Một) kiềm cộng lực 350 bằng kim loại màu đen, tay cầm màu xanh dài khoảng 22cm, 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu đen dài 28cm, 01 (Một) dao bấm bằng kim loại màu trắng hiệu USA dài 18cm, 01 (Một) đèn lét đội đầu màu đen, 01 (Một) tua-víc bằng kim loại tay cầm màu vàng dài 22cm, 01 (Một) ná thun bằng gỗ, 12 (Mười hai) viên đá dùng bắn ná.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.

[7] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thấy rằng quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp với chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tình tiết khách quan của vụ án; nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Các bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh M, Nguyễn Trung V, Đào Thanh Tuấn Cảnh E phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Minh M 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù; thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 26/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không có.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Lê Minh M nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V 01 (Một) năm tù; thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về hình phạt bổ sung: Không có.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Trung V nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

3. Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình đã ban hành quyết định số: 02/QĐ-TA ngày 19/7/2021, miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 09/QĐ-TA ngày 09/4/2021, đối với Nguyễn Trung V kể từ ngày 19/7/2021 theo quy định pháp luật.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Thanh Tuấn Cảnh E 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về hình phạt bổ sung: Không có.

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ các vật chứng như sau: 01 (Một) túi vải hiệu Glado bên trong chứa 01 (Một) kiềm cộng lực 350 bằng kim loại màu đen, tay cầm màu xanh dài khoảng 22cm, 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu đen dài 28cm, 01 (Một) dao bấm bằng kim loại màu trắng hiệu USA dài 18cm, 01 (Một) đèn lét đội đầu màu đen, 01 (Một) tua-víc bằng kim loại tay cầm màu vàng dài 22cm, 01 (Một) ná thun bằng gỗ, 12 (Mười hai) viên đá dùng bắn ná.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Lê Minh M, Nguyễn Trung V, Đào Thanh Tuấn Cảnh E mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Trần Văn Đ, Huỳnh Văn Th và chị Đào Thị Trúc M, Huỳnh Hoàng O được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao (bản án) hoặc kể từ ngày Tòa niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;

- VKSND huyện Thanh Bình;
- CA huyện Thanh Bình;
- THADS huyện Th;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

Phạm Thành Triều